TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86 /2023/QĐST - HNGĐ	Hạ Hòa, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2023/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị G; sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Bùi Trọng Đ; sinh năm 1978

Đều có địa chỉ tại: Khu 3, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị G và anh Bùi Trọng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị G, anh Bùi Trọng Đ đều xác định vợ chồng có 02 con chung:

1/ Bùi Quang N; sinh ngày 01/5/2004

2/ Bùi Trung S; sinh ngày 06/8/2010

Hiện nay cháu N đã thành niên, Tòa án không đặt ra giải quyết.

Ly hôn anh Bùi Trọng Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Trung S; sinh ngày 06/8/2010 kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu S thành niên. Chị Trần Thị G có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ cho cháu S số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) trên một tháng cấp dưỡng theo từng tháng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi

cháu S thành niên.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, công sức đóng góp: Chị Trần Thị G, anh Bùi Trọng Đ đều xác định không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị G nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mười nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai số 0005228 ngày 09/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. (Chị G đã nộp đủ tiền án phí).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã A - huyện H
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến